TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN N** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 15-01-2020
V/v: Ly hôn, tranh chấp nuôi con.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NINH THUẬN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Ông Trần Quốc Đạt**
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Lê Thị Hường
2. Ông Phạm Ngọc Minh
- *Thư ký phiên tòa:* **Ông Nguyễn Thanh Bình** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa:* **Bà Lưu Thị Kim Thuyền** - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 01 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện N xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 337/2019/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2019 về tranh chấp "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 09-12-2019 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2019/QĐST-HNGĐ ngày 27-12-2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Bà Đào Thị Ngân H**, sinh năm 199 (có mặt)
Địa chỉ: K 6, phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận
Bị đơn: **Ông Huỳnh Ngọc Đ**, sinh năm 198 (vắng mặt)
Cùng địa chỉ: Thôn 2, xã A, huyện N, tỉnh Ninh Thuận

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 08-8-2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Đào Thị Ngân H trình bày:

Bà và ông Huỳnh Ngọc Đ tự nguyện tìm hiểu nhau, có đăng ký kết hôn và được Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận cấp giấy chứng nhận kết hôn vào năm 2015.

Qúa trình chung sống tại gia đình ông Đ thời gian đầu vợ, chồng hạnh phúc, từ tháng 3-2019 thì bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là ông Đ thường xuyên lấy tài sản chung của vợ chồng đi cho gia đình và bạn bè của ông vay, mượn, mà không hỏi ý kiến của bà H, không tôn trọng bà H, bà H đã nhiều lần khuyên nhủ ông Đ nhưng ông Đ không sửa đổi, mà còn to tiếng chửi mắng, xúc phạm bà H, từ đó giữa bà H và ông Đ không có tiếng nói chung thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, cãi nhau gay gắt, hiện nay ông Đ có quan hệ với người

phụ nữ khác. Bà H và ông Đ không còn chung sống với nhau từ tháng 5-2019 cho đến nay, bà H bỏ về cha mẹ ruột bà H tại khu 6, phường Đ, thành phố P sinh sống, vợ chồng không quan tâm đến nhau, bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống.

Nay bà Đào Thị Ngân H không còn tình cảm yêu thương ông Huỳnh Ngọc Đ, nên yêu cầu Tòa án cho bà H ly hôn với ông Huỳnh Ngọc Đ.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Gia V, sinh ngày 30-10-201 và Huỳnh Ngọc Gia H, sinh ngày 22-01-201. Hiện các con chung đang sống với bà H, ly hôn tôi yêu cầu được nuôi 02 con chung, tôi không yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con chung.

Hiện bà H đang làm nhân viên kinh doanh bất động sản tại công ty H và kinh doanh bảo hiểm, thu nhập bình quân hàng tháng khoảng 10.000.000đ/tháng, đủ khả năng nuôi con.

Về tài sản và nợ chung: Vợ chồng tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay Bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ vắng mặt không có lý do dù đã được Tòa án triệu tập, niêm yết hợp lệ.

- Tại phiên tòa bà Đào Thị Ngân H có mặt vẫn giữ nguyên ý kiến của mình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tại phiên tòa phát biểu: Từ khi thụ lý vụ án đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đều tuân thủ đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử đúng thành phần, xét xử đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Đối với bị đơn, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng Bị đơn vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

Về việc giải quyết vụ án: Kiểm sát viên đã phân tích đánh giá tài liệu, chứng cứ, thực trạng hôn nhân của bà Đào Thị Ngân H và ông Huỳnh Ngọc Đ, đề nghị: Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Đào Thị Ngân H được ly hôn ông Huỳnh Ngọc Đ.

Về con chung: Giao 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Gia V, sinh ngày 30-10-201 và Huỳnh Ngọc Gia H, sinh ngày 22-01-201 cho bà Đào Thị Ngân H trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Ngọc Đ không cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, lời trình bày và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1] - Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Nguyên đơn bà Đào Thị Ngân H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ, vì vậy Hội đồng xét xử xác định quan hệ pháp luật là tranh chấp ly hôn, nuôi con theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; Bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ cư trú tại thôn 2, xã A, huyện N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N theo quy định tại khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự (BLTTDS) năm 2015.

[1.2] - Về sự vắng mặt của bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt, niêm yết hợp lệ các Thông báo thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] **Về nội dung:**

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Bà Đào Thị Ngân H và ông Huỳnh Ngọc Đ tự nguyện chung sống với nhau từ năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Đ, thành phố P, tỉnh Ninh Thuận theo giấy chứng nhận kết hôn số 147, quyển 01/2015, ngày 28-8-2015; Hội đồng xét xử xác định đây là hôn nhân hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bà Đào Thị Ngân H vẫn giữ nguyên yêu cầu ly hôn ông Huỳnh Ngọc Đ, vì tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn gay gắt, trầm trọng, xa cách thời gian dài, không còn khả năng đoàn tụ.

Xét thấy: Nguyên nhân dẫn đến ly hôn do vợ chồng không tôn trọng nhau, thường xuyên cãi vã, chửi mắng, xúc phạm nhau, ông Huỳnh Ngọc Đ không quan tâm đến bà Đào Thị Ngân H, vợ chồng không còn chung sống từ tháng 5-2019 đến nay, không ai quan tâm đến ai, bỏ mặc nhau muốn sống ra sao thì sống, không còn khả năng đoàn tụ.

Tòa án xác minh tại chính quyền địa phương cung cấp: Vợ chồng bà Đào Thị Ngân H và ông Huỳnh Ngọc Đ, không còn chung sống với nhau từ tháng 5-2019, không còn khả năng đoàn tụ.

- Đối với bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ dù đã được Tòa án tống đạt hợp lệ, các văn bản tố tụng, niêm yết công khai nhiều lần theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nhưng vẫn cố tình không đến. Bị đơn ông Huỳnh Ngọc Đ vắng mặt xem như từ bỏ quyền và lợi ích hợp pháp của mình, chứng tỏ yêu cầu khởi kiện ly hôn và lời khai của bà Đào Thị Ngân H là có căn cứ.

Từ những chứng cứ nên trên, Hội đồng xét xử xác định mâu thuẫn vợ chồng bà Đào Thị Ngân H và ông Huỳnh Ngọc Đ đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đào Thị Ngân H là phù hợp với quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.2] Về con chung: Trong quá trình chung sống bà Đào Thị Ngân H và ông Huỳnh Ngọc Đ có 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Gia V, sinh ngày 30-10-201 và Huỳnh Ngọc Gia H, sinh ngày 22-01-201; ly hôn bà Đào Thị Ngân H

yêu cầu được nuôi 02 con chung; không yêu cầu ông Huỳnh Ngọc Đ cấp dưỡng nuôi con.

Xét về yêu cầu trực tiếp nuôi con của bà Đào Thị Ngân H, Hội đồng xét xử xét thấy: Bà Đào Thị Ngân H là người trực tiếp chăm sóc các con từ nhỏ đến nay, thời gian ông Đ và bà H xa cách các con đều sống chung với mẹ, nên bà Đào Thị Ngân H có điều kiện tốt hơn để nuôi dưỡng con chung; đồng thời con chung cháu Huỳnh Ngọc Gia V đã được 09 tuổi có nguyện vọng được ở với mẹ là bà Đào Thị Ngân H, do đó phải tôn trọng ý kiến của con chung là có căn cứ. Vì vậy nên giao 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Gia V, sinh ngày 30-10-201 và Huỳnh Ngọc Gia H, sinh ngày 22-01-201 cho bà Đào Thị Ngân H được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Ngọc Đ không cấp dưỡng nuôi con chung do bà H không yêu cầu, là phù hợp với quy định tại các điều 81, 82 và 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

[2.3] Tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về án phí: Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, nguyên đơn bà Đào Thị Ngân H phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000đ.

[4] Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát huyện N tại phiên tòa hôm nay là có căn cứ và đúng pháp luật, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 56, các điều 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân:

Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Đào Thị Ngân H. Cho ly hôn giữa bà Đào Thị Ngân H và ông Huỳnh Ngọc Đ.

2. Về con chung:

Giao 02 con chung tên Huỳnh Ngọc Gia V, sinh ngày 30-10-201 và Huỳnh Ngọc Gia H, sinh ngày 22-01-201 cho bà Đào Thị Ngân H được trực tiếp nuôi dưỡng, ông Huỳnh Ngọc Đ không cấp dưỡng nuôi con chung do bà H không yêu cầu.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về án phí:

Bà Đào Thị Ngân H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số: 0019895, ngày 08-8-2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện N, tỉnh Ninh Thuận. Bà Đào Thị Ngân H đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng bị đơn không có mặt tại phiên tòa, quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện N;
- UBND phường Đ, TP.P;
- Chi cục THADS huyện N;
- TAND tỉnh;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Trần Quốc Đạt

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hường Phạm Ngọc Minh **Trần Quốc Đạt**